

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-PT

Ngày: 14 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Hùng

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý Số 16/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Kơ Ja Ha Th; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: Kơ Ja Ha Th, sinh năm: 1972 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn MK, xã ĐT, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Cĩ; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kơ Să Ha Ô (đã chết) và bà Kơ Ja K' J (đã chết); vợ: Cơ Liêng K' S; con: 07 con. Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn MK, xã ĐT, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mơ Th và bà Trần Thanh X là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Bà Mơ Th có mặt, bà Thanh X vắng mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo khác, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2008, Kơ Ja Ha Th phát dọn đất rừng tại khoảnh 7 và khoảnh 9, tiểu khu 38, xã ĐT để lấy đất canh tác. Đến năm 2010, Ban quản lý rừng phòng hộ S thực hiện Nghị quyết 30a ngày 27/12/2008 của Chính Phủ và Quyết định 329 ngày 02/6/2010 của UBND huyện ĐR, giao cho Kơ Ja Ha Th 1,95ha đất rừng tại lô b, d, khoảnh 9, tiểu khu 38, xã ĐT để trồng keo. Sau đó, Ha Th trồng keo trên diện tích được giao, còn các diện tích khác không canh tác. Ngày 09/10/2018 UBND tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định số 2016 và Quyết định số 62 ngày 13/01/2020 xác định phạm vi, ranh giới diện tích đất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng giao Ban quản lý rừng phòng hộ quản lý, trong đó diện tích tại lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38 là đất rừng phòng hộ là rừng tự nhiên.

Đầu năm 2022, Kơ Ja Ha Th rủ con trai là Cơ Liêng Ha N và Cơ Liêng Ha S cùng đi phát phá rừng tại Lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38 để lấy đất canh tác. Ha N rủ thêm vợ là Rơ Jê K'L và anh trai của vợ là Rơ Jê Ha Th cùng đi. Những người này thỏa thuận, diện tích phát phá được sẽ chia đều cho bốn hộ gia đình.

Ngày 24/02/2022, Ha Th cùng Ha N, Ha S, K'L và Ha Th dùng dao phát phát cây lồ ô và cây gỗ tạp tại Lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38, xã ĐT. Ngày 25/02/2022, Ha Th, Ha S không đi phát mà chỉ có Ha N, K'L và Ha Th nhờ thêm Rơ Jê Ha M, sinh năm 1998, Rơ Jê Ha M1, sinh năm 1992, Rơ Ông Ha E, sinh năm 2000, Rơ Jê Ja K, sinh năm 1997, Y Ngai Liêng H, sinh năm 1972, Rơ Jê K'M, sinh năm 1999, Rơ Jê Ja M, sinh năm 1999 cùng trú tại thôn Chiêng Cao Cil M, xã ĐT cùng đi phát, những người này sau khi phát, phá không được chia đất.

Ngày 04/4/2022 Ban quản lý rừng phòng hộ S tuần tra phát hiện diện tích rừng tại lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38, xã ĐT, huyện ĐR bị chặt phá nên đã lập biên bản chuyển Hạt kiểm lâm. Theo kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 05/4/2022 xác định: Vị trí rừng bị hủy hoại có tọa độ trung tâm $X=562039$; $Y=1349856$, thuộc một phần lô c khoảnh 7, tiểu khu 38, xã ĐT. Đối tượng rừng phòng hộ là rừng tự nhiên. Tổng diện tích rừng bị phá là $4.764m^2$, thời gian phát phá khoảng tháng 02/2022, trạng thái rừng là cây lồ ô và gỗ tạp nhỏ, chiều cao gốc chặt từ 10cm đến 50cm, dấu vết gốc chặt bằng dao phát. Tại hiện trường, toàn bộ số cây lồ ô, gỗ tạp nhỏ bị chặt đang nằm ngổn ngang và bị đốt cháy nham nhở, chưa dọn. Mức độ thiệt hại 100%.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐR xác định giá trị thiệt hại về lâm sản và môi trường rừng của $4.764m^2$ là rừng phòng hộ là rừng tự nhiên tại lô c, khoảnh 7, tiểu khu

38, xã ĐT là 7.885.000 đồng. Tại công văn số 03/HĐĐGTS ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐR xác định giá trị thiệt hại về lâm sản đối với diện tích rừng bị hủy hoại là 1.972.000 đồng, giá trị thiệt hại về môi trường đối với diện tích rừng bị hủy hoại là 5.913.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ban quản lý rừng phòng hộ S yêu cầu các bị cáo trồng lại rừng hoặc bồi thường giá trị lâm sản bị thiệt hại theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐR.

Về tang vật vụ án: Quá trình điều tra xác định dao phát mà các bị cáo và các đối tượng sử dụng để chặt, phá rừng đã bị mất, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu được.

Các bị cáo đã nộp số tiền bồi thường thiệt hại là 8.000.000 đồng tại các biên lai số 0004157, 0004158, 0004159, 0004160, 0004161 ngày 07/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 20-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Kơ Ja Ha Th, Cơ Liêng Ha N, Cơ Liêng Ha S, Rơ Jê K’L, Rơ Jê Ha Th phạm tội “Hủy hoại rừng”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kơ Ja Ha Th;

Xử phạt bị cáo Kơ Ja Ha Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Cơ Liêng Ha N, Cơ Liêng Ha S, Rơ Jê K’ Ly, Rơ Jê Ha Th;

Xử phạt các bị cáo Cơ Liêng Ha N, Cơ Liêng Ha S, Rơ Jê K’L, Rơ Jê Ha Th mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/12/2022).

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 15/12/2022 bị cáo Kơ Ja Ha Th kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo là xin được hưởng án treo.

[2] Vào khoảng tháng 02 năm 2022, bị cáo Kơ Ja Ha Th cùng với các bị cáo Cơ Liêng Ha N, Cơ Liêng Ha S, Rơ Jê K'L, Rơ Jê Ha Th đi phát phá rừng tại lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38 để lấy đất canh tác. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐR xác định giá trị thiệt hại về lâm sản và môi trường rừng của 4.764m² là rừng phòng hộ là rừng tự nhiên tại lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38, xã ĐT là 7.885.000 đồng. Tại công văn số 03/HĐĐGTS ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐR xác định giá trị thiệt hại về lâm sản đối với diện tích rừng bị hủy hoại là 1.972.000 đồng, giá trị thiệt hại về môi trường đối với diện tích rừng bị hủy hoại là 5.913.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo:

Quá trình điều tra, bị cáo Ha Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp tiền bồi thường thiệt hại. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu xác nhận là lao động chính, duy nhất trong gia đình. Tuy nhiên, bị cáo Ha Th là người chủ mưu, khởi xướng, rủ các bị cáo khác đi phát phá rừng để chia đất, hứa hẹn chia đất sau khi phá rừng, gây thiệt hại trên diện tích rừng 4.764m² đất rừng thuộc đối tượng rừng phòng hộ là rừng tự nhiên, mức độ thiệt hại 100%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Vì vậy, không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kơ Ja Ha Th, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Kơ Ja Ha Th phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Kơ Ja Ha Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Kơ Ja Ha Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện ĐR (03);
- VKSND huyện ĐR (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện ĐR (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện ĐR (01);
- Chi cục THADS huyện ĐR (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đỗ Mạnh Hùng